

Số: 47

Ngày 29/11/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Tăng mức phụ cấp chống dịch lên 450 nghìn đồng/ngày đối với người trực tiếp khám, điều trị người nhiễm COVID-19.

2. Thông tấn xã Việt Nam tiếp tục phát triển báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia đến năm 2030.

3. Phấn đấu đến năm 2030, 65% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chất lượng.

4. Hoàn thành hướng dẫn mẫu hợp đồng dự án PPP trong Quý II năm 2022.

5. Mở rộng phủ sóng di động 4G, 5G vùng ven biển và hải đảo.

6. Người dạy tiếng dân tộc được hưởng phụ cấp bằng 0,3 mức lương cơ sở.

7. Trích lập 300 đồng/lít đối với các loại xăng, dầu diesel, dầu hỏa.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Thông tư quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hành vi vi phạm bình đẳng giới khi nào sẽ đủ yếu tố cấu thành tội phạm?

2. Nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới?

3. Trong gia đình, bình đẳng giới được pháp luật quy định như thế nào?

4. Theo quy định của pháp luật, hành vi không chăm sóc, giáo dục, tạo điều kiện như nhau giữa nam và nữ trong gia đình về học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển sẽ bị xử lý như thế nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TĂNG MỨC PHỤ CẤP CHỐNG DỊCH LÊN 450.000 ĐỒNG/NGÀY ĐỐI VỚI NGƯỜI TRỰC TIẾP KHÁM, ĐIỀU TRỊ NGƯỜI NHIỄM COVID-19

Ngày 19/11/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết 145/NQ-CP về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách trong phòng, chống COVID-19.

Cụ thể, người trực tiếp khám, chẩn đoán, điều trị, chăm sóc người nhiễm COVID-19, nghi nhiễm COVID-19 tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch mức 450.000 đồng/người/ngày.

Người làm công việc kiểm soát nhiễm khuẩn; người làm công việc vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh, thu gom và xử lý dụng cụ sau khi sử dụng cho người nhiễm COVID-19; người giặt đồ vải, quần áo bác sĩ, người nhiễm COVID-19; người thu gom chất thải, đồ vải, vỏ chai, lọ, hộp hóa chất, rác thải sinh hoạt, rác thải y tế; người làm nhiệm vụ bảo vệ; người làm nhiệm vụ giám sát dịch tễ, theo dõi y tế, theo dõi điều trị người nhiễm COVID-19 tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn; người làm công việc lấy mẫu, gộp mẫu, phân tách mẫu, người trực tiếp làm xét nghiệm SARS-CoV-2; người làm công việc súc rửa dụng cụ, pha chế môi trường để phục vụ cho phòng xét nghiệm SARS-CoV-2; người vận chuyển người nhiễm COVID-19, bệnh phẩm; được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch mức 300.000 đồng/người/ngày.

Các đối tượng làm việc tại cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 (bao gồm cán bộ, chiến sỹ lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân được tăng cường cho các tỉnh, thành phố) được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch mức 225.000 đồng/người/ngày

Học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học sinh các trường đào tạo hệ trung cấp khối ngành sức khỏe, người có chuyên môn y tế không hưởng lương từ ngân sách được huy động hoặc tình nguyện tham gia phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 được hưởng một trong các mức phụ cấp như đối với cán bộ y tế; đồng thời, được hưởng mức tiền ăn là 80.000 đồng/người/ngày; mức chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày là 40.000 đồng/người/ngày.

Ngoài ra, chế độ phụ cấp đặc thù cho cả kíp tiêm là 12.000 đồng/mũi tiêm (tối đa không quá 240.000 đồng/người/ngày) khi thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong chương trình tiêm chủng miễn phí...

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 19/11/2021.

2. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN BÁO IN VÀ BÁO ĐIỆN TỬ ĐỐI NGOẠI QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2030

Ngày 24/11/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1976/QĐ-TTg về việc phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát

triển một số báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia giai đoạn 2022 – 2030.

Cụ thể, mục tiêu đề ra đến năm 2030 phát triển báo in Việt Nam News, tạp chí in Báo ảnh Việt Nam và báo điện tử VietnamPlus của Thông tấn xã Việt Nam thành các báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia, hoàn thành tốt nhiệm vụ thông tin đối ngoại theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Yêu cầu Báo Việt Nam News đạt được các tiêu chí sau đây: Tăng số lượng, chất lượng tin, bài chuyên sâu và các chuyên trang, chuyên mục, đảm bảo chất lượng thông tin và đạt hiệu quả cao về tuyên truyền đối ngoại; phát triển nguồn bạn đọc báo e-paper Việt Nam News; đưa báo in kết hợp e-paper và báo điện tử trở thành sản phẩm chủ lực của Việt Nam News. Hoàn thiện các phiên bản e-paper và tăng cường thông tin đa phương tiện trên các nền tảng internet, di động, mạng xã hội; mở rộng địa bàn truy cập của báo đến các khu vực trọng điểm trên thế giới, các nước lớn và tăng lượng truy cập so với giai đoạn trước.

Báo ảnh Việt Nam phát hành miễn phí đến 160 nước, ưu tiên độc giả vùng biên giới Việt Nam với Lào, Trung Quốc và các nước khu vực Mỹ Latinh với số lượng phát hành các ngữ cụ thể hàng tháng như sau: Tiếng Anh 8.000 cuốn; tiếng Trung Quốc 5.000 cuốn; tiếng Tây Ban Nha 5.000 cuốn; tiếng Lào 3.000 cuốn; tiếng Khmer 3.000 cuốn. Từ sau năm 2025, Báo ảnh Việt Nam sẽ giảm dần số lượng in và phát hành

bản giấy (mỗi năm khoảng 10% so với năm trước) và phát triển Báo ảnh Việt Nam điện tử với 10 ngôn ngữ, có giao diện hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới, đáp ứng yêu cầu thông tin đối ngoại.

Báo điện tử VietnamPlus nâng cao chất lượng biên tập, biên dịch phần đầu trở thành báo điện tử tích hợp nhiều loại hình thông tin nhất, đi đầu về ứng dụng công nghệ mới vào quy trình sản xuất thông tin điện tử, đáp ứng yêu cầu của độc giả; xây dựng phiên bản tiếng Hàn Quốc trên Báo điện tử VietnamPlus từ năm 2023; phiên bản tiếng Nhật Bản từ năm 2026; phiên bản tiếng Đức từ năm 2029 và phát trên mạng Internet thông qua Cổng thông tin điện tử của Thông tấn xã Việt Nam để cung cấp cho hệ thống truyền thông và độc giả sử dụng ngôn ngữ tiếng Hàn Quốc, Nhật Bản và Đức; đưa VietnamPlus trở thành 1 trong 5 báo điện tử Việt Nam có lượng truy cập cao nhất từ nước ngoài, trọng tâm nhắm đến các địa bàn: Bắc Mỹ, Châu Âu, ASEAN và Australia.

Thông tấn xã Việt Nam phải thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục tiêu như sau: Nâng cao số lượng và chất lượng thông tin đối ngoại, thông tin kịp thời, có sức thuyết phục về tình hình đất nước và con người Việt Nam; đổi mới về nội dung thông tin, tăng số lượng, chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề phù hợp với đặc thù của từng địa bàn, nhu cầu của từng nước và theo lĩnh vực để thu hút độc giả; sản xuất các sản phẩm thông tin đa phương tiện theo xu hướng báo chí mới, hiện đại trên nền tảng công

nghệ số, cung cấp thông tin lên các trang mạng xã hội để thu hút độc giả.

Đa dạng hóa các kênh phát hành của báo in thông qua các kênh ngoại giao, du lịch, đầu tư, hợp tác trao đổi thông tin với các hãng thông tấn báo chí quốc tế... Phát triển mạnh báo in dưới dạng điện tử (e-paper), báo điện tử để mở rộng phạm vi phát hành đến những địa bàn xa, đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm. Xây dựng kế hoạch quảng bá, tuyên truyền cho các sản phẩm báo chí đối ngoại quốc gia của Thông tấn xã Việt Nam theo đối tượng, mục tiêu từng giai đoạn. Tận dụng tối đa các kênh truyền thông xã hội nhằm lan tỏa thông tin, tiết kiệm chi phí và phù hợp với xu hướng phát triển công nghệ, sự thay đổi về phương thức tiếp cận thông tin của độc giả.

Xây dựng đội ngũ phóng viên, biên tập viên làm thông tin đối ngoại chuyên nghiệp, vững vàng về bản lĩnh chính trị, đạo đức của người làm báo, thành thạo ngoại ngữ, có kiến thức chuyên môn sâu, tâm huyết với nghề. Thường xuyên đào tạo lại và bồi dưỡng kỹ năng làm báo hiện đại cho các phóng viên, biên tập viên.

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho Thông tấn xã Việt Nam để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển một số báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia giai đoạn 2022 - 2030.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24/11/2021.

3. PHÁN ĐÁU ĐẾN NĂM 2030, 65% DÂN SỐ NÔNG THÔN ĐƯỢC SỬ DỤNG NƯỚC SẠCH ĐẠT CHẤT LƯỢNG

Ngày 24/11/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1978/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo đó, mục tiêu cụ thể của Chiến lược là phấn đấu đến năm 2030, 100% hộ gia đình nông thôn, trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn; 65% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chất lượng theo quy chuẩn với số lượng tối thiểu 60 lít/người/ngày; 25% điểm dân cư nông thôn tập trung có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt; 75% hộ chăn nuôi, trang trại được xử lý chất thải chăn nuôi.

Ngoài ra, đến năm 2045, 100% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch và vệ sinh an toàn, bền vững; 50% điểm dân cư nông thôn tập trung có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, 30% nước thải sinh hoạt được xử lý; 100% hộ chăn nuôi, trang trại được xử lý chất thải chăn nuôi.

Bên cạnh đó, để thực hiện các mục tiêu trên, Chính phủ đặt ra một số giải pháp như: hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật về nước sạch và vệ sinh nông thôn; thay đổi hành vi, thói quen, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung gắn với khai thác, quản lý vận hành theo quy hoạch được duyệt...

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 24/11/2021.

4. HOÀN THÀNH HƯỚNG DẪN MẪU HỢP ĐỒNG DỰ ÁN PPP TRONG QUÝ II NĂM 2022

Ngày 23/11/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 30/CT-TTg về việc đẩy mạnh triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Theo đó, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì hướng dẫn chi tiết các nội dung trong đầu tư theo phương thức đối tác công tư, bao gồm: Nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi, nội dung chi tiết tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu, mẫu hợp đồng dự án... phù hợp với yêu cầu liên quan theo pháp luật chuyên ngành và nội dung cần thiết khác theo quy định tại Nghị định số 35/2021/NĐ-CP; hoàn thành trong Quý II năm 2022.

Bên cạnh đó, các Bộ, cơ quan ngang bộ ban hành văn bản hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn các nội dung về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư với các dự án thuộc lĩnh vực chuyên ngành, xã hội hóa. Các dự án cụ thể như dự án năng lượng tái tạo, thủy điện nhỏ; dự án kinh doanh cá cược bóng đá quốc tế, đua chó, đua ngựa; dự án sản xuất nước sạch nông thôn...

Ngoài ra, các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư; khẩn trương chỉ đạo lập, thẩm định, phê duyệt Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; tăng cường ứng dụng

công nghệ thông tin trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư...

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 23/11/2021.

5. MỞ RỘNG PHỦ SÓNG DI ĐỘNG 4G, 5G VÙNG VEN BIỂN VÀ HẢI ĐẢO

Đây là nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông tại Chỉ thị 31/CT-TTg về đổi mới và tăng cường tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 ngày 24/11/2021.

Theo đó, để đổi mới và tăng cường tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển cần nỗ lực thực hiện những nhiệm vụ sau:

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Chính phủ các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các đô thị ven biển, khu đô thị sinh thái ven biển gắn với hình thành các trung tâm kinh tế biển mạnh; thực hiện tốt hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật cho các đô thị ven biển, hải đảo.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông mở rộng phủ sóng thông tin di động 4G, 5G vùng ven biển và hải đảo. Bộ Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân tài; từng bước hình thành đội ngũ các nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia đạt trình độ

quốc tế, có chuyên môn sâu về biển và đại dương...

Các Bộ quản lý 06 ngành kinh tế biển, bao gồm: Du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng

lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới khẩn trương xây dựng quy hoạch ngành, lĩnh vực đảm bảo chất lượng và tiến độ để tích hợp vào Quy hoạch không gian biển quốc gia.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 24/11/2021.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. NGƯỜI DẠY TIẾNG DÂN TỘC ĐƯỢC HƯỞNG PHỤ CẤP BẰNG 0,3 MỨC LƯƠNG CƠ SỞ

Ngày 22/11/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư 32/2021/TT-BGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Theo đó, người dạy đảm bảo số giờ dạy theo định mức, trong đó số tiết dạy tiếng dân tộc thiểu số từ 0,4 tiết/tuần trở lên đối với giáo viên; từ 0,2 tiết/tuần dạy tiếng dân tộc thiểu số trở lên đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và tương đương được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc bằng 0,3 so với mức lương cơ sở ngoài chế độ phụ cấp khác theo quy định. Người học là người dân tộc thiểu số học tiếng dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục được Nhà nước đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ việc học tiếng dân tộc thiểu số.

Ngoài ra, trường tiểu học, trường trung học cơ sở tổng hợp nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số, báo cáo

Phòng Giáo dục và Đào tạo; trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên tổng hợp nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ điều kiện tổ chức dạy học của địa phương xây dựng kế hoạch và tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục. Trường hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo chấp thuận, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 07/01/2022.

7. TRÍCH LẬP 300 ĐỒNG/LÍT ĐỐI VỚI CÁC LOẠI XĂNG, DẦU DIEZEEL, DẦU HỎA

Ngày 18/11/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 103/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn phương thức trích lập, chi sử dụng, quản lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

Theo đó, việc trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu chỉ

thực hiện một lần đối với một thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế tiêu thụ tại thị trường nội địa trong thời gian trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định.

Cụ thể, quỹ bình ổn giá xăng dầu được trích lập bằng một khoản tiền cụ thể là 300 đồng/lít đối với các loại xăng, các loại dầu điezen, dầu hỏa và 300 đồng/kg đối với các loại dầu madút ở nhiệt độ thực tế tiêu thụ tại thị trường nội địa và được xác định là một yếu tố cấu thành giá cơ sở và giá bán của thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu.

Điều chỉnh mức giảm mức trích lập hoặc tạm dừng trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu dưới mức quy định khi các yếu tố cấu thành giá cơ

sở xăng, dầu kỳ công bố tăng trên 5% so với giá cơ sở xăng dầu giá cơ sở xăng dầu công bố kỳ trước liền kề hoặc việc tăng giá xăng, dầu ảnh hưởng đến phát triển kinh tế-xã hội và đời sống nhân dân. Mức trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với thực tế tại thời điểm điều hành giá xăng dầu

Chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu được thực hiện khi giá cơ sở cao hơn giá bán lẻ hiện hành hoặc việc tăng giá xăng dầu ảnh hưởng đến phát triển kinh tế-xã hội và đời sống nhân dân. Thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu chỉ được chi sử dụng Quỹ bình ổn xăng dầu theo thông báo điều hành giá xăng dầu của Bộ Công Thương.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 02/01/2022.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH MỨC THU MỘT SỐ KHOẢN PHÍ, LỆ PHÍ NHẪM HỖ TRỢ, THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO ĐỐI TƯỢNG CHỊU ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID-19

Nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí. Hiện dự thảo đang đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin của Bộ để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện dự thảo trước khi ban hành và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022.

Nội dung dự thảo Thông tư trên cơ sở kế thừa mức thu các khoản

phí, lệ phí đã được quy định giảm trong năm 2021 và bổ sung giảm 50% mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

Cụ thể, lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư 150/2016/TT-BTC. Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng bằng 50% mức thu quy định tại Thông tư 209/2016/TT-BTC. Phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa bằng 50% mức thu quy định tại Thông tư 33/2018/TT-BTC...

Theo đó, đối với phí sử dụng đường bộ thu đối với xe ô tô kinh doanh vận tải trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này thì thời điểm áp dụng mức phí theo quy định tại Thông tư này tính từ ngày xe ô tô được ghi nhận trong Chương trình quản lý kiểm định của Cục Đăng kiểm Việt Nam là xe ô tô kinh doanh vận tải. Trường hợp xe ô tô đã được nộp phí theo mức phí tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC cho khoảng thời gian có hiệu lực của Thông tư này, chủ xe sẽ được bù trừ số tiền phí chênh lệch vào số phí phải nộp của chu kỳ tiếp theo. Đơn vị đăng kiểm chịu trách nhiệm tính bù trừ tiền phí cho chủ xe vào chu kỳ tiếp theo.

Ngoài mức thu các khoản phí, lệ phí quy định trong Biểu trên, các nội dung: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tổ chức thu phí, lệ phí; người nộp phí, lệ phí; các trường hợp miễn, không phải nộp phí, lệ phí; kê khai, nộp phí, lệ phí; mức thu các khoản phí, lệ phí; quản lý, sử dụng phí, lệ phí; chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí và các khoản nội dung khác liên quan không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định tại các Thông tư gốc, Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Hành vi vi phạm bình đẳng giới khi nào sẽ đủ yếu tố cấu thành tội phạm?

Trả lời: Theo quy định tại Điều 165 Bộ Luật hình sự 2015 thì tội xâm phạm quyền bình đẳng giới là hành vi dùng vũ lực hoặc hành vi nghiêm trọng khác cản trở người khác tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Hành vi của người phạm tội khi thỏa mãn các yếu tố về nhân thân sau thì sẽ bị xem là phạm tội là đã bị xử lý kỷ luật hoặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn tái phạm. Ngoài ra, không cần phải có hậu quả xảy ra hay mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả.

2. Hỏi: Nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới?

Trả lời: Có 06 nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới được quy định tại Điều 6, Luật Bình đẳng giới, gồm có:

+ Nam, nữ bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.

+ Nam, nữ không bị phân biệt đối xử về giới.

+ Biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới không bị coi là phân biệt đối xử về giới.

+ Chính sách bảo vệ và hỗ trợ người mẹ không bị coi là phân biệt đối xử về giới.

+ Bảo đảm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực thi pháp luật.

+ Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân.

3. Hỏi: Trong gia đình, bình đẳng giới được pháp luật quy định như thế nào?

Trả lời: Theo Điều 18, Luật Bình đẳng giới quy định Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình như sau:

+ Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong quan hệ dân sự và các quan hệ khác liên quan đến hôn nhân và gia đình.

+ Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình.

+ Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong việc bàn bạc, quyết định lựa chọn và sử dụng biện pháp kế hoạch hoá gia đình phù hợp; sử dụng thời gian nghỉ chăm sóc con ốm theo quy định của pháp luật.

+ Con trai, con gái được gia đình chăm sóc, giáo dục và tạo điều kiện như nhau để học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển.

+ Các thành viên nam, nữ trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.

4. Hỏi: Theo quy định của pháp luật, hành vi không chăm sóc, giáo dục, tạo điều kiện như nhau giữa nam và nữ trong gia đình về học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Điểm c khoản 1 và điểm c khoản 4 Điều 13 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bình đẳng giới quy định phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi không chăm sóc, giáo dục, tạo điều kiện như nhau giữa nam và nữ trong gia đình về học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển. Buộc khôi phục quyền lợi hợp pháp đã bị xâm hại đối với hành vi này./.